

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y- Sinh năm 1995

- Bị Đơn: Anh Viên Đình L - Sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Thôn 8, xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 30 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 30/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Viên Đình L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Y và anh Viên Đình L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:*

Chị Y và anh L có 03 con chung là Viên Đình T, sinh ngày 18/04/2013; Viên Đình Minh Đ1, sinh ngày 20/01/2017 và Viên Đình Hải Đ2, sinh ngày 26/02/2019. Anh chị thống nhất: Giao cháu Viên Đình T cho chị Y trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Viên Đình Minh Đ1 và Viên Đình Hải Đ2 cho anh L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Anh L và chị Y có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh L và chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Y phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009784 ngày 20/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Y đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Y số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND h. Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Hải (nơi ĐKKH);
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền